

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN H  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2020/HSST

Ngày 07/9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Phương

***Các Hội thẩm nhân dân:*** - Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Ông Nguyễn Sơn Hóa.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 277/2020/TLST - HS ngày 21 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 277/2020/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn 3, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Số 9 ngách 77/50 phố Bùi Xương Trạch, phường Kquận T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Hùng, sinh năm 1962 con bà Bùi Thị Hạ, sinh năm 1962; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền sự, tiền sự: Chưa. Danh chỉ bản số 433 do Công an quận H lập ngày 01/5/2020.

Bắt khẩn cấp ngày 29/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Đinh Thị Phương Mai** – Trợ giúp viên pháp lý - Chi nhánh trợ giúp viên pháp lý số 3 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội (Có mặt)

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị **Hoàng Thị L**, sinh năm 1984 (Có mặt)

HKTT: Đồng Tâm, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở: Số 9 ngách 77/50 phố Bùi Xương Trạch, phường K, quận T, Hà Nội.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 22 giờ 35 phút ngày 28/04/2020, tại khu vực trước cổng trường cấp II Tân Mai – Hoàng Mai – Hà Nội, tổ công tác Y22 – 141/CAHN phối hợp cùng Công an phường T phát hiện Phạm Văn H đang điều khiển 01 xe máy Honda Wave BKS: 36B4 - 518.47 chở theo sau là Hoàng Thị L (SN: 1984; HKTT: Đồng Tâm, xã Q, huyện Q, Nghệ An) có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu H dừng xe và tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi quần bò phía sau bên phải của H đang mặc có 01 viên nén màu hồng, trên viên nén có chữ “Fuck the police”. Tại chỗ, H khai H không biết viên nén này là gì. Còn đối với L, qua kiểm tra không phát hiện gì. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của H 01 điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng; số Imei 1: 861570043517390; số Imei 2: 861570043517382, 01 xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS:36B-518.47, số khung: 1218DY660817; số máy HC12E5660897 đã qua sử dụng và số tiền 900.000 đồng. Tạm giữ của L 01 điện thoại di động Oppo màu trắng đã qua sử dụng, số Imei1: 863944047943753; số Imei2: 863944047943746. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản kiểm tra hành chính nhưng H và L không ký vào biên bản. Tổ công tác đã thu giữ tang vật đưa đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngày 29/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H tại số 9 ngách 77/50 Bùi Xương Trạch, quận K, quận T, Hà Nội nhưng không phát hiện và thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 viên nén màu hồng thu giữ của H. Tại bản kết luận giám định số 3336/PC09 ngày 05/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “01 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,455gam”

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H, Phạm Văn H khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 ngày 28/04/2020, Phạm Văn H cùng Hoàng Thị L đến nhà anh Hưng, chị Ngà (là bạn xã hội của L) ở ngõ 255 Lĩnh Nam và ăn cơm ở đó. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe máy chở L đi về nhà ở Khương Đình. Khi đi đến khu vực trước cổng trường cấp II Tân Mai, quận H, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra, bắt và thu giữ tại túi quần bò phía sau bên phải H đang mặc 01 viên nén không rõ hình dạng. Các lời khai ban đầu, H khai không biết viên nén đó là gì và không biết nguồn gốc của viên nén đó ở đâu. Chiếc quần bò mà H mặc là chiếc quần bò mà H lấy từ tủ quần áo sau đó H đi sang nhà Hưng – Ngà rồi trở về, cả quá trình H không cởi ra hay thay quần khác.

Tại các báo cáo bắt giữ của tổ công tác Y22 – 141 – Công an TP Hà Nội và Công an phường T, quận H báo cáo rất cụ thể quá trình thu giữ 01 viên nén

ma túy màu hồng, trên viên nén có chữ “Fuck the police” trước sự chứng kiến của Hoàng Thị L.

Trong quá trình điều tra, Kiểm sát viên đã phối hợp cùng Điều tra viên tiến hành hỏi cung bị can Phạm Văn H đã từng bước nhận tội là đã từng sử dụng ma túy khi đi ăn sinh nhật bạn L. H thừa nhận viên nén ma túy màu hồng thu giữ trong túi quần bỏ phía sau bên phải H đang mặc.

Đến ngày 20/8/2020, khi Kiểm sát viên tiến hành hỏi cung, bị can Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận: viên ma túy đó H được 01 người bạn xã hội tên Hùng cho trước khi H bị bắt mấy hôm để sử dụng. Khi được cho ma túy, H mang về cất giấu trong túi quần bỏ của H để trong tủ. Chiếc quần bỏ đó chính là chiếc quần bỏ H mặc khi bị bắt. Hoàng Thị L không biết việc H được cho viên ma túy và H cũng không nói cho L biết. H nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho H khi xét xử.

Đối với Hoàng Thị L, không biết Phạm Văn H cất giữ trái phép chất ma túy trong người nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng đen bạc BKS: 36B – 518.47, số khung: 1218DY660817; số máy HC12E5660897 đã qua sử dụng tạm giữ của H. Qua xác minh, đăng ký chính chủ mang tên ông Phạm Văn Hùng (sinh năm: 1962; HKTT: xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa). Ông Hùng khai, ông mua chiếc xe trên sử dụng làm phương tiện đi lại. Ông Hùng cho con trai là Phạm Văn H mượn để đi lại. Qua tra cứu, chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe tang vật. Ngày 27/7/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã trả lại chiếc xe trên cho anh Phạm Văn Huân (con trai ông Hùng do ông Hùng ủy quyền). Anh Huân đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng tạm giữ của H và chiếc điện thoại OPPO màu trắng đã qua sử dụng tạm giữ của L, H và L khai sử dụng để liên lạc hàng ngày. Số tiền 900.000đồng tạm giữ của H là tiền riêng của H, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 265/CT-VKS-HM, ngày 20/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn H như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất,

mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn H. Xử phạt: bị cáo từ 20 đến 24 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,455 gam MDMA.

Trả lại bị cáo: 01 điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng; số Imei 1: 861570043517390; số Imei 2: 861570043517382 và số tiền 900.000đ.

Trả lại chị: Hoàng Thị L: 01 điện thoại di động Oppo màu trắng đã qua sử dụng, số Imei1: 863944047943753; số Imei2: 863944047943746.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền;

[3] Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của mình là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, nên không tranh luận với Kiểm sát viên. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét bị cáo là người dân tộc có trình độ văn hóa thấp, điều kiện kinh tế khó khăn cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

[4] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội;

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi vi phạm bị truy tố:

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận H, Thành phố Hà Nội; Kết luận giám định số 3336/KLGD – PC09 ngày 05/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện:

Khoảng 22 giờ 35 phút ngày 28/4/2020, Phạm Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,455 gam. Nguồn gốc số ma túy này do bị cáo được một người bạn xã hội tên Hùng cho bị cáo trước khi bị bắt mấy ngày. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy trong túi quần bò là để sử dụng cho bản thân. Khi được cho ma túy bị cáo cất vào túi quần bò để trong tủ khi bị cáo mặc chiếc quần bò đó đi chơi, khi về đến khu vực trước cổng trường cấp 2 Tân Mai, quận H, Hà Nội thì bị tổ công tác Y22-141 Công an thành phố Hà Nội phát hiện kiểm tra và lập biên bản phạm tội quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Phạm Văn H là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Xác định hành vi của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ loại MDMA có khối lượng là 0,455gam. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Phạm Văn H trước khi phạm tội lần chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều nhận tội và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, điều kiện kinh khó khăn thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài

sản riêng nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp: Đối với 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,455 gam MDMA là tang vật vụ án; Đây là vật chứng liên quan đến tội phạm của bị cáo. Đối với 01 điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng; số Imei 1: 861570043517390; số Imei 2: 861570043517382 và số tiền 900.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, đối với 01 điện thoại di động Oppo màu trắng đã qua sử dụng, số Imei1: 863944047943753; số Imei2: 863944047943746 là tài sản của chị Hoàng Thị L không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy khi giải quyết cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,455 gam MDMA;

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng; số Imei 1: 861570043517390; số Imei 2: 861570043517382 và số tiền 900.000đ.

- Trả lại chị Hoàng Thị L: 01 điện thoại di động Oppo màu trắng đã qua sử dụng, số Imei1: 863944047943753; số Imei2: 863944047943746.

[5] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 17 (Mười bảy) tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt khẩn cấp ngày 29/4/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Các vấn đề khác: Không xét.

### 3. Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,455 gam MDMA bên ngoài có chữ ký của đối tượng và giám định viên;

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng; số Imei 1: 861570043517390; số Imei 2: 861570043517382 và số tiền 900.000đ.

- Trả lại chị Hoàng Thị L: 01 điện thoại di động Oppo màu trắng đã qua sử dụng, số Imei1: 863944047943753; số Imei2: 863944047943746.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận H, Thành phố Hà Nội, theo PH nhập kho vật chứng, tài sản số NK2020-00299, ngày 11/8/2020.

- Trả lại bị cáo: Số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) theo giấy nộp vào tài khoản số 3949-1048098 ngày 04/5/2020 của Chi cục thi hành án quận H, Thành phố Hà Nội nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

#### Nơi nhận:

- VKSND quận H, TP. Hà Nội;
- Công an quận H, TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận H, TP. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Phương**